

Bản án số: 35/2019/HS-ST  
Ngày 14-5-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đặng Minh Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Mạnh

Ông Nguyễn Thành Biên

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Nguyễn Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn G, sinh năm 1961 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký tạm trú: Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá : 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Australian; con ông Vũ Văn K và bà Đỗ Thị B (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị Thu T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 01 năm 2019, chuyển tạm giam ngày 17 tháng 01 năm 2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh từ ngày 30 tháng 01 năm 2019; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019, tại khu vực vỉa hè tổ dân phố 4 phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ bắt quả tang Vũ Văn G có hành vi cất giữ trái phép tại trong tất chân bên trái G đang đi một gói giấy bọc một túi nilon màu xanh, trong có 05 đoạn ống hút nhựa đều có chất bột màu trắng (nghi là Heroin). Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu

giữ của G 01 Hộ chiếu và 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn G.

Khám xét nơi ở của G tại tổ 4, phường N, quận Đ thành phố Hải Phòng và tại Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Hưng Yên không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 31 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn G là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,2164 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn G khai nhận: Do nghiện ma túy nên G thường mua ma túy của một người thanh niên không quen biết tại khu vực ngã 3 Ngân hàng Công thương Đ. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019, G lại ra khu vực ngã 3 Ngân hàng Công thương Đ đứng đợi và mua của người thanh niên đã bán ma túy Heroine cho G 05 ống nhựa nhỏ chứa ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, G giấu trong tất chân trái G rồi đi bộ về thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

- Tại Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu và bị cáo không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Vũ Văn G từ 12 đến 15 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; phạt tiền bị cáo 5 triệu đến 10 triệu đồng.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án; trả lại bị cáo 01 hộ chiếu và 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng của bị cáo xin pháp luật khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên toà, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn G đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2164 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân; đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; gây mất trị an xã hội ở địa phương và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng cũng xem xét cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng do thái độ khai báo thành khẩn, lần đầu phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có anh ruột là liệt sỹ.

[6] Xét bị cáo lần đầu phạm tội, lượng ma túy tàng trữ không lớn, thành khẩn khai báo và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bản thân bị cáo đã gần 60 tuổi bị bệnh tật, là người nước ngoài trở về nước thăm thân nhân dịp tết cổ truyền dân tộc. Do đó, chỉ cần xử phạt bị cáo hưởng mức án tù theo mức khởi điểm của khung hình phạt để giúp bị cáo xa rời ma túy, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu, chứng cứ thu thập được thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Lượng ma túy còn lại sau giám định là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy; bị cáo là người nước ngoài bị phạt tù nên cần tạm giữ giấy tờ cá nhân của bị cáo cho đến khi chấp hành xong hình phạt.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Vũ Văn G **12** (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khi thụ hình tính trừ cho bị cáo số ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 01 năm 2019 đến ngày 30 tháng 01 năm 2019.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 87 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín các mếp có niêm phong. Tạm giữ 01 hộ chiếu số N6141422 cấp ngày 09/10/2012 và 01 bằng lái xe số 081873888 mang tên Vu Van G cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại Cục Thi hành án thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TPHP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Hạnh**